

CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG

**thực hiện Nghị quyết số 06-NQ/TW, ngày 05/11/2016
của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XII) về thực hiện
có hiệu quả tiến trình hội nhập kinh tế quốc tế, giữ vững ổn định
chính trị - xã hội trong bối cảnh nước ta tham gia các hiệp định
thương mại tự do thế hệ mới**

Nhằm quán triệt và triển khai thực hiện có hiệu quả mục tiêu, quan điểm chỉ đạo, các chủ trương, chính sách lớn tại Nghị quyết số 06-NQ/TW, ngày 05/11/2016 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XII) về thực hiện có hiệu quả tiến trình hội nhập kinh tế quốc tế, giữ vững ổn định chính trị - xã hội trong bối cảnh nước ta tham gia các hiệp định thương mại tự do thế hệ mới (viết tắt là Nghị quyết số 06-NQ/TW), Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh xây dựng Chương trình hành động như sau:

I. MỤC TIÊU, YÊU CẦU

1- Mục tiêu

Giữ vững ổn định chính trị - xã hội trên địa bàn, mở rộng thị trường, tranh thủ thêm vốn, công nghệ, tri thức, kinh nghiệm quản lý, huy động và phát huy các nguồn lực nhằm tăng cường khả năng tự chủ của nền kinh tế địa phương, bảo đảm phát triển nhanh và bền vững, nâng cao đời sống nhân dân trong tỉnh; bảo tồn và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc; giữ vững độc lập, chủ quyền của Tổ quốc; góp phần nâng cao uy tín và vị thế của Việt Nam trên trường quốc tế.

2- Yêu cầu

Quán triệt sâu sắc quan điểm chỉ đạo, các chủ trương, chính sách chung và cụ thể đã đề ra trong Nghị quyết số 06-NQ/TW; đồng thời xác định nhiệm vụ và giải pháp cụ thể để triển khai thực hiện Nghị quyết một cách hiệu quả.

II. PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ CHỦ YẾU

1- Tăng cường công tác tư tưởng, nâng cao nhận thức

- Tăng cường công tác tư tưởng, nâng cao nhận thức của cán bộ, đảng viên và mọi tầng lớp Nhân dân về hội nhập kinh tế quốc tế nói riêng và hội nhập

quốc tế nói chung. Nâng cao hiểu biết và sự đồng thuận của toàn xã hội, nhất là của doanh nghiệp, doanh nhân đối với các thỏa thuận quốc tế; đặc biệt là cơ hội, thách thức và những yêu cầu phải đáp ứng khi tham gia, thực hiện các hiệp định thương mại tự do thế hệ mới bằng các hình thức, nội dung tuyên truyền phù hợp, hiệu quả cho từng ngành hàng, hiệp hội, doanh nghiệp và cộng đồng.

- Chú trọng công tác bảo vệ chính trị nội bộ. Chủ động, kịp thời phát hiện, đấu tranh với các luận điệu, quan điểm sai trái, thù địch; bảo vệ đường lối, chủ trương của Đảng về xây dựng và bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa trong quá trình hội nhập kinh tế quốc tế.

2- Hoàn thiện hệ thống pháp luật, nâng cao năng lực thực thi pháp luật

- Khẩn trương rà soát, bổ sung, hoàn thiện các văn bản pháp luật của địa phương đã ban hành liên quan đến hội nhập kinh tế quốc tế, đảm bảo phù hợp với các cam kết hội nhập kinh tế quốc tế.

- Nâng cao nhận thức và năng lực pháp lý, đặc biệt là luật pháp quốc tế, thương mại quốc tế, trước hết là của cán bộ chủ chốt các sở, ban, ngành và chính quyền các huyện, thị xã, thành phố trong tỉnh, các doanh nghiệp, cán bộ làm công tác tổ tụng, đội ngũ luật sư và những người trực tiếp làm công tác hội nhập kinh tế quốc tế.

- Tăng cường công tác quản lý nhà nước đối với hoạt động mua bán - sáp nhập doanh nghiệp Việt Nam trên địa bàn tỉnh trên cơ sở phát huy nội lực, bảo đảm tính độc lập, tự chủ của nền kinh tế, phù hợp với các cam kết quốc tế.

- Nâng cao hiệu quả hoạt động của Ban Chỉ đạo hội nhập quốc tế tỉnh và các tiểu ban của Ban Chỉ đạo.

3- Nâng cao năng lực cạnh tranh

- Nghiêm túc quán triệt và tổ chức thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII) về một số chủ trương, chính sách lớn nhằm tiếp tục đổi mới mô hình tăng trưởng, nâng cao chất lượng tăng trưởng, năng suất lao động, sức cạnh tranh của nền kinh tế tỉnh. Tập trung ưu tiên đổi mới, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của bộ máy nhà nước tỉnh.

- Tiếp tục cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh; phát triển kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội đồng bộ, hiện đại; chú trọng phát triển nguồn nhân lực của tỉnh góp phần đáp ứng yêu cầu phát triển và hội nhập của đất nước. Ưu tiên phát triển, chuyển giao và áp dụng khoa học, công nghệ hiện đại, coi đây là yếu tố trọng yếu để nâng cao năng suất, chất lượng, sức cạnh tranh của các thành phần kinh tế trong tỉnh.

- Đẩy mạnh cơ cấu lại các ngành, các lĩnh vực kinh tế của tỉnh phù hợp với thực tế của địa phương; cần có tầm nhìn dài hạn và lộ trình cụ thể trong bối cảnh nước ta tham gia các hiệp định thương mại tự do thế hệ mới.

- Xây dựng và triển khai các chính sách hỗ trợ và tạo mọi điều kiện thuận lợi thúc đẩy phát triển mạnh mẽ khu vực kinh tế tư nhân cả về số lượng, chất lượng ở hầu hết các ngành, lĩnh vực kinh tế, để khu vực kinh tế tư nhân thực sự trở thành một động lực quan trọng trong phát triển kinh tế của tỉnh; đẩy mạnh hoạt động khởi nghiệp.

- Thực hiện đồng bộ các cơ chế, chính sách, giải pháp phát triển nguồn nhân lực trong tỉnh. Đẩy nhanh phổ cập ngoại ngữ, trọng tâm là tiếng Anh trong giáo dục ở các cấp. Đẩy mạnh dạy nghề và gắn kết đào tạo với doanh nghiệp; tăng cường ứng dụng khoa học - công nghệ trong sản xuất kinh doanh.

4- Tập trung ưu tiên phát triển nông nghiệp gắn với xây dựng nông thôn mới

- Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện tái cơ cấu nông nghiệp gắn với xây dựng nông thôn mới theo hướng nâng cao giá trị gia tăng, tăng sức cạnh tranh của sản phẩm nông nghiệp, đảm bảo phát triển bền vững phù hợp với lợi thế của từng vùng, địa phương; cải thiện đời sống của người dân vùng nông thôn trong tỉnh.

- Tập trung phát triển ngành nông nghiệp, nông nghiệp hữu cơ với các sản phẩm sạch, thân thiện với môi trường, có năng suất, giá trị kinh tế cao, có khả năng xuất khẩu phù hợp với biến đổi khí hậu và môi trường sinh thái. Triển khai hiệu quả các nội dung "tam nông", mô hình "liên kết bốn nhà".

- Khuyến khích phát triển bền vững kinh tế tập thể, nông cốt là hợp tác xã kiểu mới với nhiều hình thức liên kết, hợp tác đa dạng; tạo điều kiện cho kinh tế hộ gia đình phát triển góp phần hình thành chuỗi giá trị từ sản xuất đến chế biến, tiêu dùng và xuất khẩu.

- Hiện đại hoá, thương mại hóa nông nghiệp, chuyển mạnh sang phát triển nông nghiệp theo chiều sâu, sản xuất quy mô lớn, dựa vào ứng dụng khoa học - công nghệ để tăng năng suất, chất lượng, nâng cao giá trị gia tăng và sức cạnh tranh của sản phẩm nông nghiệp.

- Triển khai thực hiện đồng bộ và có hiệu quả các cơ chế, chính sách của Trung ương và của tỉnh; tiếp tục rà soát, hoàn thiện và ban hành các quy định đặc thù của tỉnh để tạo động lực mới trong phát triển nông nghiệp, nông thôn.

5- Tăng cường quốc phòng, an ninh

- Tăng cường tiềm lực quốc phòng, an ninh, củng cố thế trận quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân, đặc biệt là xây dựng thế trận lòng dân vững chắc.

Kết hợp tốt nhiệm vụ quốc phòng, an ninh với phát triển kinh tế - xã hội và hội nhập kinh tế quốc tế.

- Kết hợp tuyên truyền, nâng cao nhận thức về tầm quan trọng và tính tất yếu của hội nhập kinh tế quốc tế với tăng cường công tác giáo dục, nâng cao cảnh giác cách mạng cho toàn Đảng, toàn dân, toàn quân; nhận thức rõ âm mưu và hoạt động của các thế lực thù địch lợi dụng hội nhập quốc tế để tiến hành chiến lược "diễn biến hòa bình" chống phá đất nước ta.

- Chủ động, tinh táo, đấu tranh kịp thời với những âm mưu, ý đồ thông qua hội nhập kinh tế quốc tế để xâm phạm chủ quyền, an ninh quốc gia, áp đặt về chính trị đối với nước ta.

- Đẩy mạnh việc phòng, chống tội phạm; kiên quyết triệt phá những băng nhóm tội phạm xuyên quốc gia, tội phạm công nghệ cao, tội phạm kinh tế, khủng bố ... Thực hiện đồng bộ các giải pháp bảo đảm an ninh, trật tự, an toàn xã hội. Tăng cường hiệu quả hoạt động của các lực lượng thực thi pháp luật, không để bị động, bất ngờ trong mọi tình huống.

6- Nâng cao và phát huy hiệu quả uy tín và vị thế quốc tế

- Đẩy mạnh và chủ động làm sâu sắc hơn quan hệ với các đối tác của tỉnh; đưa các khuôn khổ quan hệ quốc tế đã được xác lập đi vào thực chất. Tạo dựng và nâng cao mức độ tin cậy, nâng cao hiệu quả hợp tác giữa tỉnh Khánh Hòa và các đối tác quốc tế.

- Nâng cao hiệu quả công tác phối hợp giữa ngoại giao nhà nước, đối ngoại Đảng và đối ngoại nhân dân của tỉnh trong quá trình hội nhập quốc tế để phát huy tốt vai trò và thế mạnh đặc thù của mỗi kênh đối ngoại.

7- Bảo vệ và phát huy những giá trị văn hóa dân tộc

- Nâng cao hiệu lực quản lý nhà nước về văn hóa trong bối cảnh có sự phát triển đột phá của công nghệ thông tin và truyền thông.

- Giữ vững và không ngừng phát huy truyền thống văn hóa tốt đẹp của cộng đồng các dân tộc Việt Nam trên địa bàn tỉnh. Phát triển hài hòa giữa kinh tế và văn hóa; phát triển công nghiệp văn hóa đi đôi với xây dựng và phát triển thị trường sản phẩm văn hóa. Xây dựng văn hóa trong kinh tế; khai thác hiệu quả khía cạnh kinh tế của văn hóa, nâng cao giá trị văn hoá trong các sản phẩm mang đặc trưng, đặc sắc của tỉnh.

- Đẩy mạnh hợp tác với đối tác nước ngoài về văn hóa. Chủ động nâng cao hiệu quả quản lý nội dung sản phẩm văn hóa, kiên quyết đấu tranh ngăn chặn sự xâm nhập của những sản phẩm văn hóa không lành mạnh từ bên ngoài, đặc biệt từ mạng Internet.

- Chủ động phối hợp với các bộ, ngành có liên quan tổ chức các chương trình văn hóa trên địa bàn tỉnh hoặc ở nước ngoài nhằm giới thiệu, quảng bá những giá trị văn hoá độc đáo của tỉnh Khánh Hòa.

8- Giải quyết các vấn đề xã hội

- Triển khai thực hiện có hiệu quả các chính sách an sinh xã hội; thực hiện mục tiêu giảm nghèo bền vững; thu hẹp khoảng cách phát triển, khoảng cách giàu - nghèo giữa thành thị và nông thôn, giữa các vùng miền, các dân tộc trong tỉnh, bảo đảm công bằng xã hội.

- Xây dựng và thực hiện chính sách bảo đảm trợ giúp xã hội cho các nhóm đối tượng yếu thế hoặc dễ bị tổn thương trong quá trình triển khai các hiệp định thương mại tự do thế hệ mới.

- Bảo đảm mức sống tối thiểu của người lao động và gia đình; các dịch vụ xã hội cơ bản cho Nhân dân như giáo dục, y tế, nhà ở, nước sạch, thông tin, đặc biệt là ở các khu vực nông thôn, miền núi, biên giới và hải đảo.

9- Giải quyết tốt các vấn đề môi trường

- Tăng cường công tác quản lý nhà nước về môi trường; bảo đảm việc chấp hành đúng các quy định về bảo vệ môi trường đối với các dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh. Chú trọng công tác thanh tra, kiểm tra và xử lý nghiêm những hành vi vi phạm về bảo vệ môi trường. Xử lý triệt để các cơ sở gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng.

- Kiểm soát chặt chẽ nguồn gây ô nhiễm môi trường. Tập trung kiểm soát ô nhiễm môi trường tại các khu công nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh; kiểm soát chất thải y tế. Hạn chế, tiến tới ngăn chặn hoàn toàn tình trạng ô nhiễm môi trường tại các làng nghề, khu công nghiệp, khu đô thị, lưu vực sông và bờ biển.

- Thúc đẩy xã hội hóa công tác vệ sinh môi trường và bảo vệ môi trường.

- Khai thác, sử dụng khoáng sản gắn với bảo vệ môi trường. Khai thác, sử dụng bền vững nguồn nước. Tăng cường bảo vệ và phát triển rừng, nhất là rừng phòng hộ ven biển, rừng đầu nguồn, rừng đặc dụng, bảo tồn thiên nhiên và đa dạng sinh học.

10- Đổi mới tổ chức, hoạt động của tổ chức công đoàn và quản lý tốt sự ra đời, hoạt động của các tổ chức của người lao động tại doanh nghiệp

- Đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng đối với các tổ chức chính trị - xã hội, nhất là tổ chức công đoàn trong tiến trình hội nhập quốc tế. Bảo đảm sự lãnh đạo của Đảng đối với các tổ chức của người lao động nằm ngoài hệ thống

của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam trên cơ sở phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị từ Trung ương đến cơ sở.

- Tổ chức công đoàn thực hiện hiệu quả các hoạt động đại diện, chăm lo bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của người lao động, thu hút người lao động và tổ chức của người lao động tại doanh nghiệp tham gia tổ chức công đoàn thuộc Liên đoàn Lao động tỉnh Khánh Hòa.

- Phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội của tỉnh; vai trò của Văn phòng đại diện Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI) tại Khánh Hòa, các tổ chức đại diện cộng đồng doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh trong tiến trình hội nhập quốc tế và tham gia các hiệp định thương mại tự do thế hệ mới.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1- Các thành ủy, thị ủy, huyện ủy và đảng ủy trực thuộc tổ chức quán triệt Nghị quyết số 06-NQ/TW và Chương trình hành động này trong cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động và xây dựng Kế hoạch thực hiện cụ thể của cấp mình phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương, đơn vị.

2- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy chủ trì hướng dẫn việc học tập, quán triệt Nghị quyết số 06-NQ/TW, phối hợp với các cơ quan liên quan tuyên truyền nội dung Nghị quyết và Chương trình hành động của Tỉnh ủy.

3- Ban Cán sự đảng UBND tỉnh chỉ đạo xây dựng kế hoạch, cụ thể hóa về mặt nhà nước để triển khai thực hiện Chương trình hành động này; thường xuyên kiểm tra, theo dõi, báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy chỉ đạo kịp thời nhằm thực hiện tốt Chương trình hành động đã đề ra.

T/M BAN CHẤP HÀNH
BÍ THƯ

Nơi nhận:

- Bộ Chính trị (để b/c),
- Văn phòng Trung ương Đảng,
- Các huyện, thành, thị ủy,
- Các ban đảng, BCS đảng, đảng đoàn, đảng ủy trực thuộc,
- Các sở, ban, ngành,
- Mặt trận, đoàn thể tỉnh,
- Các đồng chí Tỉnh ủy viên,
- Lưu VPTU.

Đã ký **Lê Thanh Quang**